

17. XÃ TÂN PHƯỚC 2

STT	Tuyến Đường	Đoạn Đường		Giá đất ở
		Từ	Đến	
1	Đường tỉnh 865	Ranh xã Tân Phước 1	Ranh Phường Mỹ Phước Tây	1.750
2	Đường huyện 41 (Nam Tràm Mù)	Kênh Ranh Thạnh Tân - Thạnh Mỹ	Kênh Lâm Nghiệp	900
		Đoạn còn lại		850
3	Đường huyện 40 (Bắc Đông)	Kênh ranh Thạnh Mỹ	Kênh Lâm Nghiệp	900
		Đoạn còn lại		850
4	Đường huyện 47 (Tây kênh Tây)	Toàn tuyến (trừ các thửa thuộc cụm dân cư)		900
5	Đường huyện 42	Toàn tuyến (từ ranh xã Tân Phước 1 đến Kênh Tây)		850
6	Cụm dân cư Thạnh Tân	Dãy mặt tiền Đường huyện 41 - Tràm Mù		900
		Tây Đường số 7		900
		Đoạn còn lại		850
7	Cụm dân cư Tân Hòa Tây	Toàn tuyến dãy mặt tiền Đường tỉnh 865		1.550
		Đoạn còn lại		750
8	Cụm dân cư Thạnh Hòa cũ	Toàn khu		750
9	Đường Tây Cặp Rắn Núi (Đường huyện 48 cũ)	Kênh 500 (Tân Hòa Tây cũ)	Nam Kênh 1000 (Tân Hòa Tây cũ)	850
		Kênh 1000 (Tân Hòa Tây cũ)	Nam kênh Bao Tràm	750
10	Đường Tây Kênh Mới (Đường huyện 46 cũ)	Từ Đường tỉnh 865 đến Đường huyện 42		750
11	Đường Nam Trương Văn Sanh từ kênh Tây đến ranh Thị xã Cai Lậy cũ (Đường huyện 42 cũ)	Ranh kênh Tây	Ranh Phường Mỹ Phước Tây	700
12	Đường Tây kênh Cái Đôi đoạn từ kênh 500 đến Trương Văn Sanh	Đường kênh 500 (Tân Hòa Tây cũ)	Đường Nam Trương Văn Sanh	700
13	Đường Nam Bao Tràm (Nam kênh 2000) đoạn từ Tây kênh Mới đến Đường tây kênh Cái Đôi	Đường Tây kênh Mới	Đường tây kênh Cái Đôi	750

14	Đường Đông kênh 1(Đường huyện 48 cũ - Thạnh Hòa)	Đường Bắc Trương Văn Sanh	Đường huyện 40	750
		Đoạn còn lại		650
15	Đường Tây kênh 2 ấp Hòa Đông (Xã Thạnh Hòa cũ)	Toàn tuyến		650
16	Đường Đông Kênh Tây (từ Kênh Tràm Mù đến đến Đường huyện 40); Đường Đông Kênh Ranh Thạnh Hòa (Kênh Lâm Nghiệp) (từ Kênh Tràm Mù đến đến Đường huyện 40)			750
17	Đường Đông Kênh Trục (Kênh Trung Tâm, Kênh ranh Thạnh Mỹ)	Kênh Trương Văn Sanh	Kênh Tràm Mù	750
		Kênh Tràm Mù	Đường huyện 40	650
18	Đường Bắc Kênh Tràm Mù (từ Kênh Tây đến Kênh Trục (Kênh Trung Tâm, Kênh ranh Thạnh Mỹ)); Đường Nam - Bắc kênh Giữa ấp Hoà Xuân, ấp Hoà Thuận (toàn tuyến); Đường Nam - Bắc kênh Nông trường 30/4 (toàn tuyến); Đường Đông - Tây kênh 500 giữa 1 và 2 (toàn tuyến); Đường Đông - Tây kênh 500 giữa 2 và 3 (toàn tuyến); Đường Đông - Tây kênh 500 giữa 3 và 4 (toàn tuyến); Đường Đông - Tây kênh 2 (xã Thạnh Hòa cũ - toàn tuyến) Đông kênh 3 ấp Hoà Thuận (toàn tuyến); Đường Tây kênh Lâm Nghiệp ấp Hoà Thuận (toàn tuyến); Đông kênh 4 ấp Hoà Thuận (toàn tuyến).			650



Ng